

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Sản xuất cây trồng vụ Đông năm 2021**

Nhằm thực hiện mục tiêu Đề án “Phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025” và Chiến lược Phát triển nông nghiệp hàng hoá tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Để chủ động sản xuất các cây trồng vụ Đông 2021-2022, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng giá trị kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác và chủ động nguồn cung cấp thực phẩm phục vụ nhu cầu tiêu dùng cho người dân trong và ngoài tỉnh. UBND tỉnh Lào Cai ban hành kế hoạch sản xuất cây trồng vụ Đông năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

**I. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU**

**1. Định hướng**

Vụ Đông năm 2021 - 2022, tập trung sản xuất các cây trồng hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm thông qua chuỗi giá trị, thúc đẩy hợp tác, liên kết sản xuất gắn vùng nguyên liệu với chế biến và thị trường tiêu thụ. Sản xuất Vụ Đông tăng vụ trên chân ruộng 1 vụ vùng cao và trên đất lúa 2 vụ ở vùng thấp, các loại cây trồng có thị trường tiêu thụ ổn định và giá trị kinh tế cao như: Ngô ngọt, khoai tây, khoai lang, rau đậu các loại và cây hoa... Đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân góp phần nâng cao năng suất, giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân.

Đối với các cây trồng vụ Đông phục vụ tiêu dùng, chăn nuôi của nhân dân; UBND cấp huyện, tiếp tục chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất như: Rau màu các loại, ngô dày, ngô sinh khối,... nhằm chủ động đáp ứng nhu cầu rau xanh cho người dân, nguồn thức ăn dự trữ cho đàn gia súc trong mùa đông, đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt chủ động nguồn thực phẩm trong tình hình Covid-19 hiện nay.

Thường xuyên nắm bắt thông tin dự báo thời tiết và tình hình dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh và cả nước, từ đó xác định nhu cầu, thị trường tiêu thụ để lựa chọn cơ cấu cây trồng và bố trí thời vụ hợp lý. Hạn chế tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc sản xuất tràn lan khó tiêu thụ sản phẩm gây tổn thất cho bà con nông dân.

**2. Mục tiêu**

Về quy mô: Tổng diện tích thực hiện toàn tỉnh đạt trên 4.000ha, trong đó (Bát Xát 320 ha, Văn Bàn 1.085ha, Bảo Yên 410ha, Bảo Thắng 690ha, Mường Khương 160ha, thị xã Sa Pa 200ha, Bắc Hà 360ha, Si Ma Cai 500ha và thành phố Lào Cai 275ha).

Về chủng loại cây trồng: Ưu tiên các loại cây trồng có liên kết sản xuất, có thị trường tiêu thụ ổn định, các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như Rau, đậu, ngô ngọt, ngô nếp, hoa.

Về giá trị: Tổng giá trị sản xuất vụ Đông toàn tỉnh 2021 ước đạt trên 372.000 triệu đồng, giá trị bình quân trên đơn vị canh tác đạt trên 93 triệu đồng/ha (*Thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa và huyện Bảo Thắng giá trị bình quân trên 100 triệu đồng/ha; huyện Bát Xát, Văn Bàn, Bảo Yên, Mường Khương, Bắc Hà, Si Ma Cai giá trị bình quân đạt trên 90 triệu đồng/ha*).

*(Biểu diện tích và giá trị cây trồng vụ Đông kèm theo)*

## **II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương**

Trên cơ sở kế hoạch tỉnh giao, căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, thị trường và tính chủ động trong sản xuất; UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch sản xuất cụ thể từng loại cây trồng cho các xã, thị trấn;

Đề ra các giải pháp thực hiện đạt kết quả cao nhất, phát huy vai trò của người dân đến từng thôn, bản để nhân dân biết và thực hiện.

### **2. Tập trung chỉ đạo, điều hành sản xuất vụ Đông**

Trước mắt, tập trung chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh, phòng chống thiên tai bảo vệ sản xuất lúa vụ Mùa. Khẩn trương tổ chức thu hoạch nhanh, gọn với phương châm “xanh nhà hơn già đồng” để bảo đảm năng suất và sản lượng.

Quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, ý nghĩa và hiệu quả trong sản xuất vụ Đông; Phát huy được vai trò người đứng đầu, phân công các đồng chí lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật phụ trách từng địa bàn cụ thể để triển khai các giải pháp, hướng dẫn kỹ thuật cho nhân dân trong sản xuất.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong quản lý vật tư đầu vào; thẩm định phê duyệt các chương trình, dự án, mô hình; tuyên truyền vận động nhân dân đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, để gia tăng giá trị sản phẩm.

Huy động các tổ chức chính trị, xã hội tham gia tuyên truyền, vận động và hỗ trợ sản xuất vụ Đông bằng nhiều hình thức như: Tập huấn, tư vấn kỹ thuật, bảo lãnh cung ứng vật tư; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa người dân và doanh nghiệp; thuê đất, thuê lao động trong dân để sản xuất... nhằm hỗ trợ tạo thành phong trào rộng khắp trên địa bàn.

Mỗi địa phương lựa chọn và chỉ đạo thực hiện thành công ít nhất một mô hình sản xuất như: Mô hình cây trồng mới, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đổi mới phương thức sản xuất hoặc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình thuê đất, thuê nhân công lao động,... nhằm đem lại hiệu quả kinh tế và nâng cao thu nhập.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất giữa các cấp, các ngành, để phối hợp chỉ đạo và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### **3. Giải pháp về kỹ thuật**

#### *3.1. Giải phóng đất và kỹ thuật làm đất.*

Chủ động giải phóng đất và bố trí sản xuất sớm trên những diện tích có kế hoạch sản xuất vụ Đông. Thu hoạch vụ Mùa nhanh gọn, đồng thời tiến hành vệ sinh đồng ruộng (cắt rom rạ, nhổ bỏ gốc cây, xử lý đất bằng các chế phẩm sinh học,...). Áp dụng nhiều hình thức làm đất khác nhau đối với mỗi loại cây trồng như: Làm đất ướt đặt bầu ngô, làm đất tối thiểu trồng ngô, đậu tương; lên luống trồng rau màu các loại, tạo rãnh thoát nước xung quanh và bề mặt ruộng để phòng mưa úng, đảm bảo gieo trồng cây vụ Đông kịp thời vụ, an toàn. Áp dụng các kỹ thuật mới trong sản xuất như: Sản xuất an toàn, hệ thống nhà kính, nhà lưới, màng phủ luống, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, sử dụng phương pháp tưới tự động, tưới tiết kiệm...

#### *3.2. Thời vụ và cơ cấu giống*

Nắm bắt tình hình thời tiết và nhu cầu thị trường (*trong tình hình dịch bệnh Covid - 19 còn diễn biến phức tạp*) khuyến cáo quy mô sản xuất từng loại cây trồng, bố trí hợp lý cơ cấu nhóm cây ưa ấm, ưa lạnh và nhóm trung tính. Mở rộng diện tích sản xuất cây có củ, quả thuận tiện trong vận chuyển và bảo quản lâu dài như khoai tây, khoai lang, cà chua, su hào, củ cải... Bố trí trồng luân canh, xen canh, rải vụ các loại rau ăn lá, tăng cường đầu tư chăm sóc để nâng cao năng suất, đảm bảo nguồn cung, hạn chế tình trạng dư thừa trong thời gian chính vụ.

Thời vụ, cơ cấu bộ giống cây trồng chủ lực cụ thể như sau:

- *Đối với diện tích ruộng 1 vụ vùng cao:* Tổ chức sản xuất cây trồng vụ Đông sớm ngay trong tháng 9/2021; hoặc gieo trồng muộn vào cuối tháng 12 đến đầu tháng 2 năm sau, để có sản phẩm thu hoạch sớm vào dịp tết. Lúc này nhu cầu tiêu thụ rau nhiều và thời điểm giáp vụ nên khan hiếm và được giá. Bố trí trồng các loại cây ưa lạnh dài ngày. Riêng đối với cây tỏi, khoai tây, khoai lang kết thúc gieo trồng trước 30/9/2021 (nếu trồng muộn sẽ ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng và thời vụ cây trồng sau).

- *Đối với diện tích đất 2 vụ lúa vùng thấp:* Theo nhận định của Trung tâm khí tượng Thủy văn Trung ương, từ cuối tháng 10 các đợt không khí lạnh sẽ hoạt động mạnh dần lên, nhiều khả năng rét đậm, rét hại xuất hiện sớm, nhiệt độ

trung bình trên toàn tỉnh ở mức xấp xỉ hoặc thấp hơn so với trung bình nhiều năm trước. Dự báo, mùa Đông Xuân năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh sẽ chịu ảnh hưởng của 12-14 đợt không khí lạnh mạnh. Vì vậy, cần tiến hành thu hoạch lúa nhanh gọn, khẩn trương giải phóng đất và gieo trồng các loại cây trồng ngắn ngày. Đối với những loại cây ưa ẩm như ngô, khoai lang thời vụ trồng kết thúc trước 05/10; đối với nhóm cây trung tính (khoai tây, cà chua, cà rốt, bí đỏ, bí xanh, ...) kết thúc trước 15/10; các loại rau ăn lá gieo rải vụ theo lứa và ngừng gieo trồng lúa cuối trước khi làm đất cấy lúa vụ xuân ít nhất 01 tháng. Đẩy mạnh ứng dụng trồng ngô bầu để đảm bảo trồng trong khung thời vụ tối ưu nhất.

- *Đối với cây hoa:* Bố trí diện tích trồng có ưu thế về chủng loại, thời gian thu hái ngắn, cho hiệu quả kinh tế cao và có thị trường đầu ra ổn định tạo đà cho các địa phương mạnh dạn chuyển đổi diện tích đất trồng lúa, màu sang trồng hoa. Bên cạnh nhóm hoa truyền thống (hoa cúc, đồng tiền, hoa lan,...) cần mở rộng nhóm hoa chất lượng cao (hoa Lily, Cúc, Loa kèn, Cẩm chướng, Lay ơn,...) để đa dạng hoá sản phẩm, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

### 3.3. Quản lý chất lượng sản phẩm

Tăng cường công tác kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm cây trồng vụ Đông. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh VTNN chất lượng, thực phẩm nông sản an toàn. Xử lý nghiêm và công bố công khai các hành vi gian lận, vi phạm các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, cạnh tranh không lành mạnh đe dọa đến sức khỏe nhân dân và môi trường sinh thái.

## 4. Tổ chức tốt công tác phục vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

Đẩy mạnh kết nối các doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất với người dân trong sản xuất cây trồng vụ Đông. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho Doanh nghiệp, HTX trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo sản phẩm vụ Đông có đầu ra ổn định; khuyến cáo, hướng dẫn nông dân cam kết thực hiện theo hợp đồng (*không bán sản phẩm tốt ra ngoài, bán cho công ty, HTX sản phẩm không đạt tiêu chuẩn, chia sẻ với doanh nghiệp khi gặp rủi ro*).

Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên một số loại vật tư như giống, phân bón, thuốc BVTV có khả năng khan hiếm và giá cả tăng so với cùng kỳ; vì vậy, các địa phương chủ động chuẩn bị xây dựng kế hoạch và nguồn cung vật tư đầu vào phục vụ sản xuất kịp thời, đúng chủng loại, đảm bảo số lượng; vận động các đơn vị dịch vụ, Doanh nghiệp liên kết sản xuất, ứng trước vật tư cho nhân dân ngay từ đầu vụ.

Mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn 3 - 4 sản phẩm cây trồng có tiềm năng để phát triển sản xuất hàng hóa quy mô tập trung, chủ động mời gọi doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho người dân; đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch sản xuất, nâng cao giá trị sản xuất bình quân trên 1 đơn vị canh tác cây trồng vụ Đông đạt trên 93 triệu đồng/ha.

Tuyên truyền, giới thiệu các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới; mô hình mới có hiệu quả kinh tế cao, để có hướng lựa chọn, tư vấn cho các hộ sản xuất phát triển mở rộng; nhất là các kỹ thuật mới trong sản xuất như: Sử dụng giống mới, canh tác trong nhà màng, nhà lưới, hệ thống tưới tiết kiệm, sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các phương pháp canh tác hữu cơ, an toàn, sơ chế, chế biến,...; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao năng suất chất lượng và thị trường tiêu thụ ổn định. Nâng cao vai trò của Hội nông sản an toàn tỉnh Lào Cai trong việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

## **5. Cơ chế chính sách**

Huy động, lồng ghép các nguồn vốn khác nhau trên địa bàn để thực hiện hỗ trợ sản xuất như: Các chương trình đề tài, dự án, mô hình để đầu tư phát triển các vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn theo định hướng của tỉnh. Khuyến khích, thu hút tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, HTX, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư sản xuất vụ Đông, liên kết chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT**

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các biện pháp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giải quyết tốt các yêu cầu phục vụ cho sản xuất vụ Đông.

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV và các loại vật tư nông nghiệp hàng hoá khác trên địa bàn.

Tổng hợp báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện về UBND tỉnh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra; phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện tốt công tác thẩm định, đôn đốc, tổng hợp, thống kê và báo cáo đánh giá kết quả sản xuất.

### **2. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Chịu trách nhiệm tập trung tổ chức, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra. Trong đó:

- Tổ chức chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất đến các xã, thị trấn phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương và định hướng của tỉnh, huyện; đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu về diện tích, năng suất và giá trị sản xuất đối với các cây trồng được giao kế hoạch. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp tục mở rộng diện tích sản xuất rau màu và các cây trồng khác, đặc biệt là ngô dày, ngô sinh khối để chủ động nguồn thức ăn dự trữ cho đàn gia súc trong mùa đông và đảm bảo an sinh xã hội. Chỉ đạo tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn toàn bộ diện tích cây vụ Đông trong đó có diện tích liên kết sản xuất, diện tích cây trồng có giá trị và thị trường tiêu thụ ổn định nhằm nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị canh tác.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và công tác tổ chức chỉ đạo sản xuất ở địa phương như: Quản lý việc cung ứng giống cây trồng, phân bón vật tư nông nghiệp; mời gọi các doanh nghiệp, HTX tham gia đầu tư liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho nhân dân;...

- Tích cực tuyên truyền, chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường.

- Chủ động lồng ghép, vận dụng linh hoạt cơ chế chính sách hỗ trợ hiện hành và giải ngân nhanh nguồn kinh phí; đồng thời huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tích cực tham gia liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho người dân bền vững.

**3. Các sở, ban, ngành liên quan:** Theo chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức triển khai, thực hiện tốt các giải pháp nêu tại Kế hoạch.

#### **4. Hội nông sản an toàn tỉnh Lào Cai**

Thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp, HTX và người sản xuất; định hướng sản xuất sát với yêu cầu thị trường, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng; hỗ trợ tìm đầu ra cho sản phẩm cây trồng vụ Đông.

**5. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam tỉnh và tổ chức đoàn thể tỉnh** chỉ đạo các cơ quan ngành dọc và đơn vị cấp mình quản lý phối hợp với ngành Nông nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và tạo mọi điều kiện thuận lợi để sản xuất vụ Đông 2021 đạt kết quả cao.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- TT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ VN tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Nông sản an toàn tỉnh Lào Cai;
- CVP, PCVP3;
- Lưu: VT, TH1, NLN 1,2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

## BIỂU DIỆN TÍCH VÀ GIÁ TRỊ CÂY VỤ ĐÔNG NĂM 2021

TT	Huyện/TX/TP	Diện tích thực hiện (ha)	Giá trị BQ/ha (triệu đồng)	Chủng loại cây trồng
1	TP Lào Cai	275	> 100 triệu/ha	<p>- Ưu tiên các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ ổn định (rau bắp cải, su hào, cà chua, cà rốt, bí xanh, dưa chuột, ...; ngô ngọt, hoa cúc, lily, lay ơn; khoai tây, khoai lang); tăng cường mở rộng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thông qua các Doanh nghiệp, HTX.</p> <p>- Đẩy mạnh sản xuất các loại cây trồng vụ Đông khác với quy mô trên 7.000 ha như: Rau màu các loại, ngô hạt, ngô sinh khối,... nhằm chủ động nhu cầu rau xanh phục vụ đời sống người dân trong tình hình dịch bệnh covid hiện nay và đảm bảo nguồn thức ăn dự trữ cho đàn gia súc trong mùa đông.</p>
2	Thị xã Sa Pa	200	> 100 triệu/ha	
3	Huyện Bảo Thắng	690	> 100 triệu/ha	
4	Huyện Bát Xát	320	> 90 triệu/ha	
5	Huyện Bắc Hà	360	> 90 triệu/ha	
6	Huyện Bảo Yên	410	> 90 triệu/ha	
7	Huyện Mường Khương	160	> 90 triệu/ha	
8	Huyện Văn Bàn	1,085	> 90 triệu/ha	
9	Huyện Si Ma Cai	500	> 90 triệu/ha	